

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành tại Quyết định số /QĐ-TĐHHT ngày 28 tháng 9 năm 2018
của Hiệu trưởng)*

Tên chương trình: **Cử nhân Giáo dục Chính trị**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Giáo dục Chính trị**

Mã ngành: **7140205**

Loại hình đào tạo: **Chính quy**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Giáo dục chính trị có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có thể đảm đương tốt các công việc sau:

- Giảng dạy tốt môn Giáo dục công dân ở các trường Trung học phổ thông;
- Giảng dạy, nghiên cứu các môn khoa học Mác - Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị ở địa phương, giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề;
- Cán bộ công tác trong các lĩnh vực chính trị - xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

- Người học có hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại, rộng và sâu về các môn khoa học Mác - Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Kiến thức về khoa học giáo dục học;
- Hiểu biết những vấn đề quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

- Kỹ năng

Vận dụng lý luận vào thực tiễn và vận dụng kỹ năng sư phạm để hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục, của sự nghiệp CNH, HĐH ở nước ta hiện nay.

- Về thái độ

Thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người học, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo.

- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

+ Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục Công dân ở các trường Trung học phổ thông.

+ Giảng viên các môn khoa học Mác - Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị ở địa phương, giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề,

+ Cán bộ công tác trong các lĩnh vực chính trị - xã hội.

- Trình độ Ngoại ngữ, Tin học

+ Ngoại ngữ: Sinh viên đạt chuẩn ngoại ngữ Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào;

+ Tin học: Sinh viên đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

- Hiểu và vận dụng thành thạo kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam về chính trị, chính trị học Việt Nam, quan hệ chính trị trên thế giới hiện nay;

- Hiểu và vận dụng tốt kiến thức về đường lối, chính sách, pháp luật, định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam trong từng giai đoạn;

- Chuẩn các môn Khoa học xã hội

Hiểu và vận dụng được những kiến thức khoa học cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn: ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, tâm lý, mỹ học.

- Có kiến thức về ngoại ngữ tối thiểu đạt Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào, vận dụng trong cuộc sống và hoạt động chuyên môn;

- Đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Chuẩn kiến thức các môn cơ sở ngành

+ Có kiến thức về khoa học tâm lý; khoa học giáo dục

+ Có kiến thức về lịch sử, văn hóa, xã hội

- Chuẩn kiến thức các môn chuyên ngành

+ Có kiến thức về các môn khoa học Mác Lê nin: Triết học Mác Lê nin; Kinh tế chính trị Mác Lê nin; Chủ nghĩa xã hội khoa học: lịch sử ra đời, quá trình hình thành, phát triển và nội dung một số tác phẩm kinh điển của Chủ nghĩa Mác Lênin

+ Có kiến thức về Tư tưởng Hồ Chí Minh

+ Kiến thức về Đảng Cộng sản Việt Nam: quy luật ra đời; quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, những bài học kinh nghiệm và công tác xây dựng Đảng.

+ Có kiến thức về đạo đức học Mác Lênin; mỹ học Mác Lênin

+ Có kiến thức về phương pháp giảng dạy môn Giáo dục công dân ở trường THPT

+ Có kiến thức về thực tiễn công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, cũng như xu thế phát triển của nền kinh tế tri thức đang diễn ra trên thế giới và Việt Nam;

- Có chứng chỉ Giáo dục thể chất theo chương trình quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh theo chương trình quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo..

2.2. Kỹ năng

** Kỹ năng nghề nghiệp*

Có kỹ năng làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn:

+ Biên soạn được bài giảng, giáo án.

+ Tổ chức một cách khoa học quá trình dạy học; Giảng dạy môn Giáo dục Công dân ở các trường Trung học phổ thông.

+ Giảng dạy, nghiên cứu các môn khoa học Mác - Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị ở địa phương, giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.

+ Tổ chức được các hoạt động nhằm: giáo dục, tuyên truyền phổ biến về chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong các lĩnh vực; giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, và ý thức trách nhiệm công dân cho người học.

+ Có khả năng tự học tự nghiên cứu, viết báo cáo khoa học, ứng dụng triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

+ Công tác trong các lĩnh vực chính trị - xã hội.

** Kỹ năng mềm*

- Có kỹ năng thuần thục trong việc tự học, tự nghiên cứu, tích lũy, cập nhật kiến thức, tư duy sáng tạo và khoa học để giải quyết các vấn đề liên quan;
- Có kỹ năng tìm kiếm, kiến tạo việc làm và thích ứng nhanh với công việc; quản lý và lãnh đạo; kỹ năng làm việc theo nhóm và phối hợp làm việc với các nhóm khác nhau;
- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, tin học và khai thác thông tin chính thống để phục vụ cho công tác; tự tin trong giao tiếp, ứng xử và thuyết trình; tự tin, chủ động hội nhập;
- Có khả năng phát hiện, đánh giá, xử lý đúng đắn các tình huống chính trị xảy ra trong đời sống chính trị - xã hội theo quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước;
- Biết vận dụng thành thạo lý luận chính trị, tư duy sáng tạo; tư duy phân biện để khám phá và học hỏi từ cuộc sống; quản lý thời gian và nguồn lực; kỹ năng thích ứng với sự phức tạp của thực tế; kỹ năng học và tự học; kỹ năng quản lý bản thân;
- Có kỹ năng giao tiếp (có lý luận để giải thích, giao tiếp bằng văn bản và các phương tiện truyền thông, thuyết trình, giao tiếp với các cá nhân và tổ chức, ...); có khả năng chịu áp lực công việc và các kỹ năng mềm khác phục vụ cho cuộc sống và phát triển cơ hội nghề nghiệp;

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực làm chủ khối lượng kiến thức được cung cấp, lập trường giai cấp vững vàng, có lý tưởng Cộng sản chủ nghĩa và bản lĩnh chính trị, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có năng lực, trách nhiệm bảo vệ có hiệu quả Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng.
- Có tinh thần trách nhiệm cao, say mê nghề nghiệp và quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân;
- Có đạo đức, tác phong của người cán bộ cách mạng: Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tình cảm cách mạng trong sáng;
- Phát triển năng lực làm chủ và trách nhiệm của bản thân trước công đồng và xã hội; trách nhiệm đối với công việc, có đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học chính trị;
- Tự định hướng và thích nghi với môi trường làm việc trong và ngoài nước; chủ động học hỏi, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 130 tín chỉ (*không kể Giáo dục thể chất và Quốc phòng – An ninh*)

4. Thời gian đào tạo: 4 năm. Tùy theo khả năng và điều kiện học tập, sinh viên có thể rút ngắn còn 3 năm hoặc kéo dài thời gian học tối đa đến 6 năm.

5. Đối tượng tuyển sinh

Người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học bổ túc văn hoá hoặc trung học chuyên nghiệp, trúng tuyển trong các kỳ thi tuyển, có sức khoẻ và phẩm chất đạo đức tốt hoặc đối tượng được tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại thời điểm tuyển sinh.

6. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

- Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

7. Nội dung chương trình

Chương trình được xây dựng trên cơ sở các căn cứ:

- Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 14/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sỹ, tiến sỹ.

- Yêu cầu của thị trường lao động về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn đối với nguồn nhân lực có trình độ cử nhân chuyên ngành Đại học Giáo dục Chính trị;

- Mục tiêu đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Chính trị;

- Tham khảo chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Đại học sư phạm GDCT của các trường đại học trong và ngoài nước

MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	Số T C	Tín chỉ			HP tiên quyết	Mức đào tạo
			LT	BL/ TH	Tự học		
7.1. Khối kiến thức chung: 33 TC (chưa kể các học phần GDTC và GDQP)							
7.1.1. Lý luận chính trị - pháp luật		18					
30411006	Triết học Mác Lênin	3	30	15	90		1
30411007	Kinh tế chính trị Mác Lênin	3	30	15	90	30411006	1
30422008	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3	30	15	90	30411007	1
30422002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	30	15	90	30422008	2
30422009	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	3	30	15	90	30422002	2
30411001	Pháp luật đại cương, QLHCNN&QLN	3	30	15	90		1

7.1.2. Khoa học xã hội		6					
<i>- Bắt buộc</i>							
31012123	Phát triển kỹ năng	3	30	15	90		1
3130211	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	30	15	90		1
<i>- Ngôn ngữ (Tự chọn 2 học phần Tiếng Anh/Tiếng Việt)</i>		6					
30321001	Tiếng Anh cơ bản 1	3	29	16			1
30321002	Tiếng Anh cơ bản 2	3	29	16		30321001	1
30322013	Tiếng Việt nâng cao 1	3	33	12			1
30322014	Tiếng Việt nâng cao 2	3	32	13		30322013	1
7.1.4. Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên		3					
30511001	Tin học đại cương	3	30	30*	75		1
7.1.5. Giáo dục thể chất		3					
30991111	Giáo dục thể chất 1	1*	0	30*	30		1
30991112	Giáo dục thể chất 2	1*	0	30*	30		1
30992113	Giáo dục thể chất 3	1*	0	30*	30		1
7.1.6. Giáo dục quốc phòng		8					
31111001	Giáo dục quốc phòng 1	3	45	0	90		1
31111002	Giáo dục quốc phòng 2	2	30	0	60		1
31111003	Giáo dục quốc phòng 3	3*	0	90*	45		1
7.2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp		97					
7.2.1. Kiến thức cơ sở khối ngành		27					
<i>- Bắt buộc</i>							
30812004	Giáo dục học đại cương	3	30	15	90	30812003	1
30812003	Tâm lý học đại cương	3	30	15	90		1
30421056	Logich học	3	30	15	90	30411006	2
30422057	Mỹ học Mác Lênin	3	30	15	90		1
30422058	Xã hội học	3	30	15	90		1
30422059	Chính trị học đại cương	3	30	15	90		1
30422060	Những vấn đề của thời đại	3	30	15	90		1
30422061	Lịch sử kinh tế	3	30	15	90		2
<i>- Tự chọn 1 (chọn 3 tín chỉ)</i>		3					
30821002	Giáo dục gia đình	3	30	15	90		1
30221006	Tiếng Việt thực hành	3	30	15	90		1
30812005	Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm	3	30	15	90	30812003	1

30812006	Lý luận dạy học và lý luận giáo dục	3	30	15	90	30812004	1
7.2.2. Kiến thức ngành, chuyên ngành		52					
<i>- Bắt buộc</i>		41					
30422039	Pháp luật Việt Nam	3	30	15	90	30411001	2
30422040	Đạo đức học	3	30	15	90		2
30422041	Lịch sử triết học trước Mác	3	30	15	90	30411006	1
30422042	Lịch sử các học thuyết kinh tế	3	30	15	90	30411007	2
30422043	Lịch sử tư tưởng XHCN	3	30	15	90	30422008	2
30422044	Giới thiệu tác phẩm kinh điển triết học	3	30	15	90	30411006	2
30422045	Giới thiệu tác phẩm kinh điển KTCT	3	30	15	90	30411007	2
30422046	Giới thiệu TP kinh điển CNXH khoa học	3	30	15	90	30422008	3
30422047	Chuyên đề triết học	3	30	15	90	30411006	2
30422048	Chuyên đề kinh tế chính trị Mác Lênin	3	30	15	90	30411007	2
30422049	Chuyên đề CNXH khoa học	3	30	15	90	30422008	2
30422050	Chuyên đề lịch sử Đảng	3	30	15	90	30422009	3
30422051	Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh	3	30	15	90	30422002	2
30422039	Lý luận PPDH học và thực hành bộ môn	2	21	9	60	30812004	3
<i>Tự chọn 2 (chọn 3 tín chỉ)</i>		3					
30422052	Lịch sử các học thuyết chính trị	3	30	15	90	30422059	3
30422053	Lý luận và lịch sử tôn giáo	3	30	15	90	30422008	
<i>Tự chọn 3 (chọn 3 tín chỉ)</i>		3					
30422055	Xây dựng Đảng	3	30	15	90	30422009	2
30422056	Lịch sử phong trào CS và công nhân QT	3	30	15	90	30422008	2
<i>Tự chọn 4 (chọn 3 tín chỉ)</i>		3					
30422057	Kinh tế tri thức	3	30	15	90	30411007	2
30422058	Hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam	3	30	15	90	30411007	2
<i>Tự chọn 5 (chọn 3 tín chỉ)</i>		2					
30422059	Thực tế chuyên môn	2	9	21	60	30422008	2
30422060	Quản lý kinh tế	2	21	9	60	30411007	2
7.2.4. Kiến thức nghiệp vụ SP, thực hành, thực tập		12					
30433010	Rèn luyện NVSP	3	15	30	90		
30433011	Thực hành sư phạm	3	0	45*	90	30422039	
30433012	Thực tập tốt nghiệp	6	0	180*	90	30422039	3
7.2.5. Khóa luận tốt nghiệp hoặc HP thay thế		6					

30443015	Chủ nghĩa tư bản hiện đại	3	30	15		30411007	3
30443016	Thực hành PP giảng dạy GDCD THPT	3	30	15			3
Tổng		130					

8. Kế hoạch dạy học (dự kiến)

Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ							
			1	2	3	4	5	6	7	8
30411006	Triết học Mác Lênin	3	3							
30411007	Kinh tế chính trị Mác Lênin	3		3						
30422008	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3			3					
30422002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3				3				
30422009	Lịch sử ĐCS Việt Nam	3					3			
30411001	Pháp luật đại cương, QLHCNN&QLN	3			3					
30422008	Phát triển kỹ năng	3			3					
30422002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	3							
30511001	Tiếng Anh cơ bản 1	3		3						
30321001	Tiếng Việt nâng cao 1	3								
30322013	Tiếng Anh cơ bản 2	3		3						
30321002	Tiếng Việt nâng cao 2	3								
30322014	Tin học đại cương	3	3							
30991111	Giáo dục thể chất 1	1*	1*							
30991112	Giáo dục thể chất 2	1*		1*						
30992113	Giáo dục thể chất 3	1*			1*					
31111001	Giáo dục quốc phòng 1	3		3						
31111002	Giáo dục quốc phòng 2	2		2						
31111003	Giáo dục quốc phòng 3	3		3*						
30812004	Tâm lý học đại cương	3		3						
30812003	Giáo dục học đại cương	3			3					
30421056	Logic học	3		3						
30422057	Mỹ học Mác Lênin	3		3						
30422058	Xã hội học	3	3							
30422059	Chính trị học đại cương	3			3					
30422060	Những vấn đề của thời đại	3		3						
30422061	Lịch sử kinh tế	3				3				
30821002	Giáo dục gia đình	3	3							

30221006	Tiếng Việt thực hành									
30812005	Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm	3								
30812006	Lý luận dạy học và lý luận giáo dục	3								
30422039	Pháp luật Việt Nam	3				3				
30422040	Đạo đức học	3				3				
30422041	Lịch sử triết học trước Mác	3		3						
30422042	Lịch sử các học thuyết kinh tế	3			3					
30422043	Lịch sử tư tưởng XHCN	3			3					
30422044	Giới thiệu tác phẩm kinh điển triết học	3				3				
30422045	Giới thiệu tác phẩm kinh điển KTCT	3					3			
30422046	Giới thiệu TP kinh điển CNXH khoa học	3						3		
30422047	Chuyên đề triết học	3				3				
30422048	Chuyên đề kinh tế chính trị Mác Lênin	3					3			
30422049	Chuyên đề CNXH khoa học	3					3			
30422050	Chuyên đề lịch sử Đảng	3						3		
30422051	Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh	3				3				
30422039	Lý luận PPDH và thực hành bộ môn	2						2		
30422052	Lịch sử các học thuyết chính trị	3			3					
30422053	Lý luận và lịch sử tôn giáo	3								
30422055	Xây dựng Đảng	3					3			
30422056	Lịch sử phong trào CS và công nhân QT	3								
30422057	Kinh tế tri thức	3					3			
30422058	Hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam	3								
30422059	Thực tế chuyên môn	2			2					
30422060	Quản lý kinh tế	2								
30433010	Rèn luyện NVSP	3			3					
30433011	Thực hành sư phạm	3					3			
30433012	Thực tập tốt nghiệp	6							6	
30443015	Chủ nghĩa tư bản hiện đại	3							3	
30443016	Thực hành PP giảng dạy GD CD THPT	3						3		
		130	18	18	195	185	195	165	11	9

9. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Chương trình được thiết kế theo cấu trúc đơn ngành (Single Major), xây dựng trên cơ sở Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng

Bộ Giáo dục và Đào tạo Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

- Chương trình đào tạo chung được triển khai trong 4 năm được chia làm 8 học kỳ. Việc sắp xếp bố trí các học phần dựa trên cơ sở điều kiện tiên quyết từng học phần, và đảm bảo tính đồng đều về khối lượng đào tạo giữa các kỳ. Mỗi học kỳ, căn cứ vào dự kiến thời khóa biểu của chương trình, các sinh viên đăng ký các học phần, khoa đào tạo xây dựng kế hoạch giảng dạy; Thời gian cho sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ tối đa là 6 năm. Khi tích lũy đủ số tín chỉ qui định trong khung chương trình đào tạo thì sinh viên mới được xét cấp bằng tốt nghiệp; Người học có thể học vượt tiến độ bằng cách đăng ký nhiều hơn số tín chỉ ở mỗi học kỳ quy định, nhưng thời gian học tập tối thiểu không dưới 3 năm và phải đảm bảo điều kiện tiên quyết các học phần;

- Các học phần Giáo dục Quốc phòng - An ninh thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian, kế hoạch thực hiện học phần Giáo dục Quốc phòng - An ninh tiến hành theo kế hoạch và hợp đồng liên kết giữa Trường Đại học Hà Tĩnh và đối tác có liên quan;

- Người học có khả năng lựa chọn các học phần khác nhau trong gói các học phần tự chọn để đảm bảo phù hợp với nhu cầu nghề nghiệp cá nhân và nhu cầu của thị trường lao động đối với từng loại hình công việc;

- Chương trình chi tiết, chương trình của các học phần kèm theo chương trình này là cơ sở để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nề nếp; thực hiện nội dung giảng dạy và nội dung của các đề thi kết thúc học phần; Chương trình môn học của chuyên ngành sẽ được đánh giá, xem xét lại hàng năm nhằm phát hiện những hạn chế để kịp thời bổ sung, sửa đổi.

- Từng học kỳ, giảng viên đảm nhận nhiệm vụ giảng dạy từng học phần có trách nhiệm xây dựng và thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy, đề cương chi tiết học phần theo thời khóa biểu đã xác định. Trong đó cần coi trọng việc kiểm tra và thi kết thúc học phần theo đúng Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giáo dục và đào tạo và quy chế của Trường.

- Căn cứ chương trình của khóa học và kế hoạch giảng dạy từng học kỳ, Khoa, cố vấn học tập và giảng viên trực tiếp giảng dạy cần hướng dẫn sinh viên lập kế hoạch học tập cá nhân để từ đó đề ra các giải pháp bảo đảm và nâng cao chất lượng học tập theo đúng mục tiêu đào tạo của ngành. Chú ý bảo đảm có đủ tài liệu học tập tham khảo cho các học phần quy định trong chương trình.

- Định kỳ Nhà trường và Khoa tổ chức kiểm tra đánh giá chương trình đào tạo, danh mục, thời lượng các học phần để có những điều chỉnh cần thiết nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo

10. Mô tả nội dung các học phần

10.1. Triết học Mác-Lênin

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Học phần phải được bố trí giảng dạy ở học kỳ I, năm thứ nhất, trước các môn khoa học Mác - Lênin khác.

- Nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những nội dung quan điểm của triết học Mác - Lênin về các vấn đề vật chất - ý thức, các nguyên lý, các cặp phạm trù, các quy luật cơ bản của phép biện chứng mácxít. Bên cạnh đó môn học còn cung cấp kiến thức về vấn đề nhận thức luận, về mối quan hệ giữa tự nhiên - xã hội, về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, về vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp, về nhà nước và cách mạng, về con người và bản chất con người, về tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Ngoài ra các vấn đề mới của triết học hiện đại cũng được thể hiện trong nội dung của môn học.

10.2. Kinh tế chính trị học Mác-Lênin

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã được học xong học phần Triết học Mác - Lênin

- Nội dung học phần: Trang bị cho người học một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản, cần thiết về môn Kinh tế chính trị, như : các nguyên lý Kinh tế chính trị Mác - Lênin, những vấn đề KTCT trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam v.v...

Kinh tế chính trị Mác - Lênin là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin và là nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nội dung môn học bao gồm những phạm trù, quy luật, nguyên lý kinh tế chính trị cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về nền kinh tế hàng hoá, kinh tế hàng hoá tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

Giúp người học có những kiến thức cơ bản về chính sách kinh tế và cơ sở khoa học của đường lối, chính sách phát triển kinh tế ở Việt Nam.

10.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học qua các học phần Triết học Mác - Lênin và Kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Nội dung học phần: Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Môn học có 10 chương, bao gồm những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học, cung cấp cho sinh viên những căn cứ lý luận khoa học để hiểu Cương lĩnh xây

dụng đất nước, đường lối chính sách xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; lý giải và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

10.4. Tư tưởng Hồ Chí Minh

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên học qua các học phần Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh, những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta.

Học phần bao gồm những nội dung chủ yếu sau: Đối tượng, phương pháp, nhiệm vụ nghiên cứu của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh và cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam: tư tưởng về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; tư tưởng về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; tư tưởng về Đảng Cộng sản Việt Nam; tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; tư tưởng về dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; tư tưởng về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.

10.5. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Nội dung học phần: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về Lịch sử Đảng CSVN. Giúp người học nhận rõ: Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố cơ bản, đầu tiên quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Môn học bao gồm những kiến thức cơ bản nhất về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: quá trình ra đời, tổ chức và lãnh đạo đấu tranh cách mạng của Đảng với vai trò là lực lượng lãnh đạo chính trị, là bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân, của dân tộc Việt Nam. Nghiên cứu sự lãnh đạo của Đảng thông các Cương lĩnh, Nghị quyết, và quá trình chỉ đạo thực tiễn, tổng kết kinh nghiệm đấu tranh cách mạng của Đảng.

10.6. Pháp luật đại cương, QLHCNN&QLN

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Hệ thống được những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật; làm rõ được các vấn đề pháp luật thực định của hệ thống pháp luật Việt Nam

hiện nay; làm rõ được các quy định pháp luật đối với ngành giáo dục; hệ thống được nội dung cơ bản của một số các văn bản pháp luật liên quan theo nội dung ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 22 - 7- 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10.7. Phát triển kỹ năng

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Là học phần thuộc khối kiến thức Đại cương và Chuyên ngành, cung cấp cho người học các nội dung:
 - Đại cương về nghiên cứu khoa học
 - Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học.
 - Tổ chức thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học.
 - Kiến thức thu được từ học phần này là nền tảng để sinh viên học tiếp học Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên; thực tập tốt nghiệp

10.8. Tiếng Việt thực hành

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Rèn luyện và nâng cao các kỹ năng sử dụng tiếng Việt: kỹ năng đọc, kỹ năng viết (viết chữ, viết văn bản), kỹ năng nghe, nói, kỹ năng kể chuyện. Các kỹ năng này giúp cho sinh viên có thể giao tiếp và trình bày văn bản đạt hiệu quả cao.

10.9. Tiếng Anh cơ bản 1

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, từ vựng, phát âm và sử dụng những kiến thức trên để phát triển các kỹ năng đọc, nghe, nói, viết: đọc hiểu được thông tin, dữ kiện của các văn bản về các lĩnh vực thuộc nhu cầu cá nhân thiết yếu với số lượng từ dựa trên ngữ liệu đã học. Nghe được đại bộ phận thông tin, dữ kiện, phân biệt được đúng sai, nghe được thông tin thuộc nội dung của ngôn bản với số lượng từ hạn chế được tái tạo từ ngữ liệu đã học, với văn cảnh cụ thể và lời nói rõ ràng. Nói được các câu đơn giản.

10.10. Tiếng Anh cơ bản 2

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh cơ bản 1
- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, từ vựng, phát âm và sử dụng những kiến thức trên để phát triển các kỹ năng đọc, nghe, nói, viết. Đọc, nghe, nói, viết về thông tin, dữ kiện của các văn bản phức tạp hơn cấp độ 1 với cấu trúc ngữ pháp phức tạp; viết được những vấn đề về cá nhân và xã

hội đơn giản. Diễn đạt được các nhiệm vụ giao tiếp không quá phức tạp, có thể giao tiếp được với bạn bè ở mức độ đơn giản. Viết được một đoạn văn ngắn về chủ đề quen thuộc.

10.11. Tin học cơ sở

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên: Những vấn đề chung về tin học và máy tính. Hệ điều hành. Soạn thảo văn bản trong Microsoft Word; Sử dụng bảng tính điện tử Microsoft Excel. Phần mềm trình diễn Microsoft PowerPoint.

10.12. Giáo dục thể chất 1

1 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần Giáo dục thể chất 1 (GDTC 1) cho sinh viên đại học không chuyên có 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lí thuyết chung giáo dục thể chất và một số bài tập về điền kinh, thể dục nhằm phát triển thể lực chung cho sinh viên.

10.13. Giáo dục thể chất 2

1 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần giáo dục thể chất 2 (GDTC 2) cho sinh viên đại học không chuyên có 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức, kĩ năng cơ bản các bài tập về điền kinh, thể dục nhằm phát triển thể lực chung cho sinh viên.

10.14. Giáo dục thể chất 3

1 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần giáo dục thể chất 3 (GDTC 3) cho sinh viên Đại học không chuyên gồm có 30 tiết, trang bị cho sinh viên về kiến thức và kĩ năng 1 trong 3 môn thể thao, Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông nhằm phát huy năng khiếu, sở thích của sinh viên tạo nên sự hào hứng trong học tập và rèn luyện TDTT nâng cao sức khoẻ.

10.15. Giáo dục quốc phòng 1

- Nội dung học phần: Nội dung ban hành tại Quyết định số 12/2000 QĐ- BGD & ĐT, ngày 9/5/2000 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

10.16. Giáo dục quốc phòng 2

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên hoàn thành học phần Giáo dục quốc phòng 1.

- Nội dung học phần: Nội dung ban hành tại Quyết định số 12/2000 QĐ- BGD & ĐT, ngày 9/5/2000 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

10.17. Giáo dục quốc phòng 3

- Điều kiện tiên quyết: Giáo dục quốc phòng 1, 2

- Nội dung học phần: Nội dung ban hành tại Quyết định số 12/2000 QĐ- BGD & ĐT, ngày 9/5/2000 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

10.18. Lịch sử kinh tế **3 tín**
chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không.

- Nội dung học phần: Nội dung kiến thức Giới thiệu quá trình hình thành và phát triển kinh tế của các nước trên thế giới, những chính sách kinh tế của các nước qua các thời kỳ; Quá trình phát triển nền kinh tế Việt Nam các thời kỳ;

Rút ra những bài học kinh nghiệm cho phát triển kinh tế Việt Nam từ quá trình phát triển kinh tế của các nước.

10.19. Tâm lý học đại cương **3 tín**
chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp hững vấn đề cơ bản về khoa học tâm lý: đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu tâm lý. Các khái niệm: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách. Các hoạt động tâm lý người: nhận thức, tình cảm, ý chí.

10.20. Giáo dục học đại cương **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lí học đại cương

- Nội dung học phần: Những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục. Vai trò của giáo dục và các yếu tố khác đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Lý luận cơ bản về dạy học và giáo dục. Mục đích, nhiệm vụ và những con đường giáo dục cơ bản trong nhà trường. Hệ thống giáo dục quốc dân.

10.21. Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung học phần: Tâm lý học lứa tuổi (mô tả khái quát về đặc điểm các giai đoạn phát triển của cá nhân từ sơ sinh đến trưởng thành); Tâm lý học sư phạm (những cơ sở tâm lý học của các hoạt động dạy học và giáo dục trẻ em).

10.22. Lý luận dạy học và lý luận giáo dục **3 tín**
chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Giáo dục học đại cương

- Nội dung học phần: Lý luận và thực hành tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục (nghĩa hẹp) trong nhà trường; lý luận và thực hành đo lường, đánh giá trong giáo dục.

10.23 . Xã hội học đại cương **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho người học các nội dung: Nhập môn xã hội học, phương pháp nghiên cứu xã hội học, cơ cấu xã hội, tổ chức xã hội và thiết chế xã hội, sai lệch xã hội, xã hội hóa, đời sống xã hội và biến đổi xã hội, một số chuyên ngành xã hội học. Sau khi học xong chương trình xã hội học, sinh viên có thể đi sâu vào nghiên cứu những chuyên ngành cụ thể và vận dụng tri thức xã hội học vào các hoạt động thực tiễn.

10.24. Chính trị học đại cương

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết : Không

- Nội dung học phần: Môn học bao gồm những nội dung cơ bản: những quy luật, phạm trù, nguyên lý cơ bản của khoa học chính trị; những luận cứ khoa học nhằm nhận thức và vận dụng những quy luật chung nhất chi phối sự vận động và biến đổi của đời sống chính trị

10.25. Những vấn đề của thời đại

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết : Không

- Nội dung học phần: Học phần gồm các nội dung cơ bản: các vấn đề cấp thiết của nhân loại với những nguyên nhân, tác động của dân số, môi trường, dịch bệnh, chiến tranh, thất nghiệp, đói nghèo và các tệ nạn xã hội khác.

10.26. Giáo dục gia đình

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Chương trình giới thiệu hệ thống kiến thức về vai trò, vị trí, chức năng và các đặc trưng của gia đình với tư cách là tế bào của xã hội để nuôi dưỡng giáo dục con người trở thành những chủ thể của xã hội.

10.27. Cơ sở văn hoá Việt Nam

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không.

- Bao gồm các kiến thức cơ bản về văn hóa và văn hóa Việt Nam: khái niệm văn hóa Việt Nam, tiến trình văn hóa Việt Nam; các thành tựu của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức...

10.28. Pháp luật Việt Nam

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết để học môn pháp luật đại cương, học viên cần được trang bị trước các môn học thuộc bộ môn Mác - Lênin như: Triết học Mác – Lênin; Kinh tế chính trị Mác – Lênin.

- Nội dung học phần: Môn học cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật, những nội dung cơ bản của các ngành luật gốc như Hiến pháp, Hành chính, Dân sự, Hình sự,... trong hệ thống pháp luật Việt Nam, từ đó giúp người học

nâng cao sự hiểu biết về vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, để luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, nhất là đối với người học trong các ngành học thuộc khoa học xã hội, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật

10.29. Đạo đức học

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Môn học gồm các nội dung: những vấn đề cơ bản về đạo đức và đạo đức học; bản chất, chức năng của đạo đức, tính xã hội truyền thống, tính nhân loại phổ biến trong sự vận động, phát triển của đạo đức; khái quát về lịch sử tư tưởng đạo đức Việt Nam, làm rõ nội hàm một số phạm trù cơ bản của đạo đức học Mác – Lênin; những nguyên tắc cơ bản của đạo đức XHCN và những nguyên tắc đạo đức trong các mối quan hệ xã hội; một số nội dung quan trọng của đạo đức Hồ Chí Minh.

10.30. Lịch sử triết học trước Mác

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Triết học.

- Trình bày kiến thức cơ bản về quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của tư tưởng triết học cổ - trung đại; cận đại; triết học cổ điển Đức, những quan điểm triết học phương Tây hiện đại ngoài mácxít.

- Trình bày quá trình hình thành và phát triển triết học Mác - Lênin. Những tri thức về triết học hiện đại; những tri thức về điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội, lịch sử, văn hóa đã góp phần tạo nên những tư tưởng triết học Mác-Lênin; nhận thức được triết học Mác - Lênin là đỉnh cao lịch sử triết học nhân loại.

10.31. Lịch sử các học thuyết kinh tế

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã được học Kinh tế chính trị học.

- Nội dung học phần: Trình bày hoàn cảnh ra đời, nội dung và ý nghĩa của từng học thuyết kinh tế từ khi CNTB ra đời đến nay; đánh giá khách quan những tiến bộ và hạn chế của từng học giả, trường phái kinh tế trong lịch sử; liên hệ những vấn đề của môn học với đường lối và chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay.

10.32. Lịch sử tư tưởng XHCN

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học các môn Triết học và Chủ nghĩa XHKH.

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời, phát triển của các học thuyết tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

10.33. Giới thiệu tác phẩm kinh điển triết học

3 tín

chỉ

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học các môn Triết học và Chủ nghĩa XHKH.
- Nội dung học phần: Giúp sinh viên tiếp cận những quan điểm cơ bản của các tác gia kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin từ các tác phẩm gốc.

10.34. Giới thiệu tác phẩm kinh điển kinh tế chính trị **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Kinh tế chính trị.
- Nội dung học phần: Giúp sinh viên tiếp cận những quan điểm của các tác gia kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin từ tác phẩm gốc

10.35. Giới thiệu TP kinh điển chủ nghĩa xã hội khoa học **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học các môn Triết học và Chủ nghĩa XHKH.
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những quan điểm cơ bản của các tác gia kinh điển Chủ nghĩa Mác - Lênin bằng cách tiếp cận trực tiếp các tác phẩm cơ bản: Tuyên ngôn Đảng Cộng sản, Phê phán cương lĩnh Gô - ta, CNXH phát triển từ không tưởng đến khoa học, hai sách lược của Đảng xã hội - dân chủ trong cách mạng dân chủ, Bệnh "ấu trĩ tả khuynh" trong phong trào cộng sản.

10.36. Chuyên đề triết học **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học các môn Triết học, Logic học, Lịch sử triết học.
- Nội dung học phần: Môn học giúp người học củng cố và nâng cao tri thức triết học, bồi dưỡng tư duy biện chứng, hỗ trợ tích cực cho việc tiếp nhận kiến thức chuyên ngành đào tạo cũng như bồi đắp khả năng vận dụng tri thức lý luận vào thực tiễn.

10.37. Chuyên đề kinh tế chính trị Mác - Lênin **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Kinh tế chính trị.
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên một số chuyên đề chuyên sâu về kinh tế chính trị như: Kinh tế các nước ASEAN, nguồn lực và động lực phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN; đường lối xây dựng kinh tế thị trường định hướng XHCN.

10.38. Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Triết học và Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên một số vấn đề cơ bản nhất chuyên sâu về chủ nghĩa xã hội cả lý luận và thực tiễn.

10.39. Chuyên đề lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Triết học, Lịch sử Đảng.

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên một số chuyên đề chuyên sâu, như độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong Cách mạng Việt Nam, chiến lược đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế của Đảng CS Việt nam, Phương pháp phát huy sức mạnh tổng hợp trong cách mạng Việt Nam.

10.40. Chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản trong tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh, những vấn đề cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế; những nét cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại; về phương pháp cách mạng và phong cách Hồ Chí Minh; những sáng tạo lý luận trong tư tưởng Hồ Chí Minh và vấn đề vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới.

10.41. Logic học

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Triết học Mác - Lênin

- Nội dung học phần: Đây là môn học thuộc kiến thức cơ sở của chuyên ngành chính trị, nhằm hình thành cho sinh viên những hình thức tư duy: khái niệm, phán đoán, suy luận, các quy luật của tư duy. Đặt cơ sở cho phát triển tư duy biện chứng.

Logic học là khoa học nghiên cứu về hình thức và các quy luật của tư duy, nghiên cứu về các nguyên tắc chung để suy luận đúng đắn. Có 3 hình thức tư duy chủ yếu: khái niệm, phán đoán, suy lý. Có 4 quy luật cơ bản là quy luật đồng nhất, quy luật không mâu thuẫn, quy luật triệt tam, quy luật lý do đầy đủ. Kết cấu, các quy tắc của chứng minh và bác bỏ. Phương pháp đi theo chiều rộng hướng vào việc mở rộng thông tin mới đang nhường bước cho phương pháp đi theo chiều sâu, hướng vào việc lựa chọn hợp lý những tri thức quan trọng, quyết định nhất trong toàn bộ dòng thông tin mới. Nâng cao văn hóa logic sẽ góp phần nắm vững phương pháp suy luận hợp logic, làm cho tư duy chính xác và ngày càng sáng tạo

10.42. Mỹ học Mác - Lênin

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học thẩm mỹ Mác - Lênin, qua đó góp phần nâng cao nhận thức thẩm mỹ, định hướng hành vi thẩm mỹ cho sinh viên.

10.43. Xây dựng Đảng

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học triết học, Lịch sử Đảng CSVN.

- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề xây dựng Đảng: ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng đảng; các nội dung của công tác xây dựng Đảng; vấn đề xây dựng Đảng trong bối cảnh hiện nay.

10.44. Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản nhất về lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; Củng cố niềm tin vào sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân; Có cơ sở để hiểu đúng đắn lịch sử đường lối chính sách của Đảng ta

10.45. Kinh tế tri thức **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Kinh tế chính trị Mác Lênin
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế tri thức. Các đặc trưng của kinh tế tri thức; kinh tế Việt Nam trong xu thế phát triển của kinh tế tri thức

10.46. Hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam **3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Triết học, Kinh tế chính trị Mác Lê nin.
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hội nhập kinh tế quốc tế: xu thế tất yếu; những thuận lợi, khó khăn thách thức; những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế.

10.47. Lý luận phương pháp dạy học và thực hành bộ môn **2 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: sinh viên đã được học các môn học chuyên ngành cơ bản, các môn tâm lý học, giáo dục học, lý luận dạy học
- Nội dung học phần: Trình bày bản chất, nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Giáo dục công dân ở trường Trung học phổ thông. Những vấn đề đổi mới dạy học bộ môn; nội dung chương trình môn Giáo dục công dân ở trường Trung học phổ thông.

10.48. Thực tế chuyên môn **2 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học các môn chuyên ngành
- Nội dung học phần: Học phần thực tế chuyên môn chủ yếu là đưa sinh viên đi vào thực tế để tìm hiểu, nghiên cứu các di tích lịch sử, truyền thống văn hoá, đạo đức; tình hình kinh tế - xã hội; việc thực hiện các chính sách của Đảng ở một địa phương cụ thể. Tùy từng năm, có thể đưa sinh viên đi thực tế ở các địa danh có di tích lịch sử, văn hoá và các Trung tâm kinh tế.

10.49. Quản lý kinh tế**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học môn Kinh tế chính trị Mác Lênin
- Nội dung học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế.

10.50. Rèn luyện NVSP**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: Lý luận phương pháp dạy học và thực hành bộ môn
- Nội dung học phần: Đây là thời gian sinh viên được làm quen với trường phổ thông, làm quen với môi trường sư phạm, tập là công tác chủ nhiệm, dự giờ, chuẩn bị tâm thế cho hoạt động thực tập sư phạm.

10.51. Thực hành sư phạm**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: Nắm được cơ bản kiến thức chuyên ngành.; Rèn luyện NVSP
- Nội dung học phần: Đây là thời gian sinh viên được làm quen với trường phổ thông, làm quen với môi trường sư phạm, tập là công tác chủ nhiệm, dự giờ, chuẩn bị tâm thế cho hoạt động thực tập sư phạm.

10.52. Thực tập sư phạm**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học xong các môn đại cương, chuyên ngành và kiến thức nghiệp vụ sư phạm, phương pháp giảng dạy.
- Nội dung học phần: Sinh viên tham gia làm việc tại trường trung học phổ thông, có sự hướng dẫn, giúp đỡ của giáo viên bộ môn ở trường THPT; sinh viên giảng đánh giá theo quy định.

10.53. Chuyên đề Chủ nghĩa tư bản hiện đại**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học kinh tế chính trị, CNXHKH.
- Nội dung học phần: Cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa tư bản hiện đại, những biểu hiện mới của CNTB trong giai đoạn hiện nay.

10.54. Thực hành PGD GDCD THPT**3 tín chỉ**

- Điều kiện tiên quyết: SV đã được học Lý luận phương pháp dạy học và thực hành bộ môn; trước khi thực hiện chương trình Thực tập sư phạm II.
- Nội dung học phần: Học phần này giúp cho sinh viên vận dụng những kiến thức lý thuyết đã được học tập để soạn và giảng một số bài cụ thể, tiêu biểu trong chương trình GDCD ở trường THPT. Trên cơ sở đó, hình thành và rèn luyện kỹ năng sư phạm, biết cách vận dụng các phương pháp dạy học và những hình thức tổ chức dạy học phù hợp cho sinh viên; rèn luyện kỹ năng soạn và giảng theo đúng chương trình THPT của môn học.

10.55. Lịch sử các học thuyết chính trị
chỉ

3 tín

- Điều kiện tiên quyết: Chính trị học đại cương
- Nội dung học phần: Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu lịch sử các học thuyết chính trị và các học thuyết chính trị tiêu biểu ở các thời kỳ: Cổ đại; phong kiến và cách mạng tư sản ở Tây Âu.

10.56. Lý luận và lịch sử tôn giáo

3 tín chỉ

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên học xong các môn Triết học Mác Lê nin ; Kinh tế chính trị Mác Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Nội dung học phần: Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về tôn giáo trên lập trường mácxít; từ đó giúp sinh viên có cách tiếp cận và phân tích khách quan về tôn giáo, về vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội. Học phần trình bày quan điểm của Mác, Ăngghen, Lênin và Hồ Chí Minh về nguồn gốc, bản chất, vai trò của tôn giáo, quan điểm, chính sách của Đảng Cộng sản và Nhà nước CHXHCN Việt Nam đối với tôn giáo.

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 9 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

TP.ĐÀO TẠO
(Ký tên)

TRƯỞNG KHOA
(Ký tên)

PGS. TS. Nguyễn Đình Thọ

TS. Nguyễn Hoài Sanh

TS. Nguyễn Thị Bích Hằng